

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 359/UBND-KTĐT

An Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2025

V/v tăng cường thực hiện hoạt động
đấu thầu và giám sát, đánh giá đầu tư

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các công ty, tổ chức, đơn vị sự nghiệp
trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng
khu vực huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Công văn số 8744/VPCP-CN ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về việc tổng hợp báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5277/VPCP-CN ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2023.

Qua quá trình kiểm tra công tác đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh thời điểm thực hiện từ năm 2021 đến năm 2023, nhìn chung các cơ quan, đơn vị (chủ đầu tư và bên mời thầu) trên địa bàn tỉnh cơ bản tuân thủ quy định Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ, các Thông tư về đấu thầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các quy định pháp luật có liên quan về đấu thầu. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều đạt được tỷ lệ so với lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, từng bước chuyên nghiệp hóa trong hoạt động đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư tại địa phương còn những mặt tồn tại, như: Các bên tham gia trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu (chủ đầu tư, bên mời thầu, tư vấn đấu thầu...) chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định, quá trình thực hiện còn dễ xảy ra sai sót, chưa phù hợp với quy định; việc công khai, minh bạch thông tin chưa được đảm bảo theo quy định; đưa ra các tiêu chí, các điều kiện bất hợp lý, không phù hợp trong hồ sơ mời thầu (HSMT).

Để kịp thời khắc phục tình trạng trên, đồng thời tăng cường công tác đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư nhằm đẩy mạnh hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật về đấu thầu (theo Luật Đấu thầu năm 2023) và giám sát đánh giá đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện các nội dung như sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là nhà thầu tại các dự án quan trọng, trọng điểm để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Luật Đấu thầu, các Chỉ thị, văn bản của Thủ tướng Chính phủ quy định về hoạt động đấu thầu: Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 29 tháng 07 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành Luật Đấu thầu; Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ.

3. Về công tác báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư và cập nhật thông tin dự án: Yêu cầu các chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước.

4. Đối với việc thực hiện đấu thầu qua mạng: yêu cầu các chủ đầu tư, bên mời thầu nghiêm túc thực hiện đảm bảo đúng theo lộ trình đã được quy định tại Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2025).

5. Về việc thực hiện các gói thầu trước khi có quyết định phê duyệt dự án (theo quy định tại khoản 5 Điều 37 Luật Đấu thầu 2023): Trường hợp xác định được chủ đầu tư thì đơn vị thuộc chủ đầu tư có trách nhiệm trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên người đứng đầu chủ đầu tư để xem xét, phê duyệt. Trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư thì đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án có trách nhiệm trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên người đứng đầu đơn vị mình để xem xét, phê duyệt.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý nghiêm, chấn chỉnh đối với các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn (quản lý dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm tra, giám sát), nhà thầu thi công xây dựng công trình nếu để xảy ra các trường hợp như: Điều chỉnh tổng mức đầu tư (vượt dự phòng phí của dự án); phải điều chỉnh hồ sơ thiết kế, bổ sung hạng mục, điều chỉnh vị trí xây dựng công trình, thi công công trình không đảm bảo về chất lượng theo quy định; không thực hiện đúng thời gian triển khai dự án theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, ảnh hưởng đến thời gian thực hiện dự án.

7. Chủ đầu tư chủ động trong công tác lập, thẩm định, trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu sau khi dự án đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn. Việc lập, trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, bảo đảm tính đồng bộ, khả năng hoàn thành dự án đúng thời gian thực hiện và tuân thủ theo quy định của Luật Đấu thầu.

8. Đối với công việc tư vấn khảo sát và thiết kế bản vẽ thi công – dự toán, có giá trị trên 500 triệu đồng, phải hình thành gói thầu tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định, không được tách công việc này thành gói thầu tư vấn khảo sát và gói thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công – dự toán để chỉ định thầu.

9. Chủ đầu tư chú ý việc nhà thầu, nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đã tham dự thầu và đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng cố ý không cung cấp tài liệu để chứng minh năng lực, kinh nghiệm khi được bên mời thầu yêu cầu làm rõ hồ sơ dự thầu hoặc khi được yêu cầu đối chiếu tài liệu nhằm tạo điều kiện để một bên trúng thầu (đây là hành vi thông thầu quy định mới của Luật Đấu thầu năm 2023).

10. Trường hợp phải hủy thầu thì xác định thuộc trường hợp, tình huống phải hủy thầu được quy định trong Luật Đấu thầu, Chủ đầu tư (bên mời thầu) không được quyết định hủy thầu không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 17 của Luật Đấu thầu (có sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024).

11. Về giá gói thầu: Đối với các phần việc thuộc gói thầu áp dụng mua sắm trực tiếp không được vượt đơn giá của các phần việc tương ứng thuộc gói thầu tương tự đã ký hợp đồng trước đó, đồng thời, phù hợp với giá thị trường tại thời điểm hoàn thiện hợp đồng. Quy trình thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 80 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ.

12. Chấn chỉnh công tác lập HSMT:

12.1. Thời điểm tổ chức lựa chọn nhà thầu có xảy ra dịch bệnh (nếu có), HSMT không được đưa ra yêu cầu về bảo đảm an toàn dịch bệnh trong quá trình thi công hoặc trong quá trình vận chuyển hàng hóa; trường hợp cần thiết yêu cầu về nội dung này thì nhà thầu được bổ sung, làm rõ hồ sơ dự thầu (HSDT) trong quá trình đánh giá HSDT, bên mời thầu không đưa tiêu chí này để đánh giá HSDT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của HSMT.

12.2. Về chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình

Đối với gói thầu xây lắp, nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong HSDT, kể cả trường hợp HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu; HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu; trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.

12.3. Quy định về cam kết, hợp đồng nguyên tắc

Trường hợp HSMT có yêu cầu về cam kết, hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị, cung cấp vật liệu chính, bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng mà HSDT không đính kèm các tài liệu này thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ HSDT, bổ sung tài liệu trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc để làm cơ sở đánh giá HSDT.

12.4. Quy định về nhân sự chủ chốt:

a) Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa:

- Đối với phần công việc cung cấp hàng hóa, HSMT không được đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt.

- Đối với hàng hóa thông dụng, sẵn có trên thị trường, không đòi hỏi nhân sự thực hiện dịch vụ liên quan phải có trình độ cao thì không yêu cầu về nhân sự chủ chốt.

- Trường hợp các dịch vụ liên quan có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có trình độ, hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Trường hợp yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt, trong tờ trình phê duyệt HSMT phải nêu rõ lý do để chủ đầu tư xem xét, quyết định. Chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm việc yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt không dẫn

đến làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

b) Đối với gói thầu xây lắp:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu và pháp luật về xây dựng mà chủ đầu tư đưa ra yêu cầu về nhân sự chủ chốt trong HSMT cho phù hợp. HSMT không được yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với các vị trí mà pháp luật về xây dựng không có yêu cầu về tiêu chuẩn đối với chức danh đó hoặc đối với các vị trí kỹ thuật thông thường, công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông.

c) Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn:

Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn không đòi hỏi nhân sự có chuyên môn cao thì không được yêu cầu về nhân sự chủ chốt. Trường hợp dịch vụ phi tư vấn có yếu tố đặc thù; phức tạp cần thiết phải có nhân sự có hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Trường hợp yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt, trong tờ trình phê duyệt HSMT phải nêu rõ lý do để chủ đầu tư xem xét, quyết định. Chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm việc yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt không dẫn đến làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng. HSMT không được yêu cầu nhân sự chủ chốt đối với công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông.

d) Đối với gói thầu nêu tại các điểm a, b và c khoản này có yêu cầu về nhân sự chủ chốt, trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong HSDT không đáp ứng yêu cầu của HSMT, bên mời thầu cho phép nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung nhân sự chủ chốt để đáp ứng yêu cầu của HSMT trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Đối với mỗi nhân sự không đáp ứng, nhà thầu chỉ được thay thế một lần. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự thay thế đáp ứng yêu cầu của HSMT thì HSDT bị loại.

12.5. Quy định về thiết bị chủ yếu đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn (nếu có), xây lắp:

a) Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà chủ đầu tư, bên mời thầu đưa ra yêu cầu về thiết bị chủ yếu cho phù hợp (số lượng, chủng loại, tính năng, công suất...).

b) Trường hợp thiết bị mà nhà thầu kê khai trong HSDT không đáp ứng yêu cầu của HSMT, bên mời thầu cho phép nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung thiết bị để đáp ứng yêu cầu của HSMT trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Đối với mỗi thiết bị không đáp ứng, nhà thầu chỉ được thay thế một lần. Trường hợp nhà thầu không có thiết bị thay thế đáp ứng yêu cầu của HSMT thì HSDT bị loại.

12.6 Quy định nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa trong HSMT:

a) Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa tổ chức đấu thầu trong nước mà có ít nhất 03 hãng sản xuất cho 01 mặt hàng xuất xứ trong nước đáp ứng về kỹ

thuật, chất lượng, giá thì chủ đầu tư quyết định việc yêu cầu nhà thầu chào hàng hóa xuất xứ trong nước đối với mặt hàng này.

b) HSMT được nêu xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ. Trường hợp gói thầu thuộc quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu và đáp ứng đủ điều kiện áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật Đấu thầu nhưng người có thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh để lựa chọn nhà thầu thì HSMT được quy định về xuất xứ, nhãn hiệu của hàng hóa.

13. Công tác thông tin về đấu thầu:

13.1. Về đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu và thời gian đánh giá HSDT: yêu cầu các chủ đầu tư, bên mời thầu phải đảm bảo tuân thủ đúng theo các quy định pháp luật về đấu thầu.

13.2. Về đăng tải thông tin kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng: Yêu cầu chủ đầu tư hoặc đơn vị có nhu cầu mua sắm tập trung thực hiện công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đầy đủ nội dung và thời gian quy định tại Khoản 3, 4, 5, 6, 7 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

14. Về đánh giá, thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu: Không đánh giá theo cảm tính, không vội vàng kết luận khi chưa làm rõ HSDT và phải tuân thủ theo nguyên tắc đánh giá HSDT như đã được quy định.

15. Nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu (quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP) khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, thông tin về uy tín trong việc tham dự thầu được sử dụng để đánh giá về kỹ thuật (nếu có).

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: CT & các PCT (để b/c);
- VP.UBND tỉnh: LĐVP & P. KTĐT,
KTN, KGVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước